

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 583/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 02-8-2021

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Bích Hợp

2. Ông Nguyễn Đình Thọ

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Phong là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần An Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 199/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 về hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hà Huyền Hoài H, sinh năm 1968; HKTT: Đường NTS - Khu Quy hoạch dân cư-Trại gà 1, tổ A, khu phố B, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Hiện cư trú tại: Số A đường ĐC, tổ A, khu phố B, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1964; HKTT: Đường NTS - Khu Quy hoạch dân cư - Trại gà 1, tổ A, khu phố B, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Hiện cư trú tại: Số A đường ĐC, tổ A, khu phố B, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08-3-2021 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Hà Huyền Hoài H trình bày: Sau khi ly hôn theo bản án số 365/2009/HNGĐ-ST ngày 14/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn nhưng vì thương các con còn nhỏ nên bà và ông H sống chung lại với nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn lại vào ngày 02/6/2013 tại UBND phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Nhưng kể từ ngày kết hôn lại vợ chồng bà sống không có hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mặc khác ông H cũng không quan tâm, không có trách nhiệm với gia

đình, không chia sẻ với nhau trong công việc làm ăn làm kinh tế gia đình sa sút, cuộc sống gia đình nặng nề không dung hòa được gây ảnh hưởng đến cuộc sống và công việc của nhau. Đến tháng 9/2020 mâu thuẫn giữa vợ chồng trở xảy ra gay gắt nên vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, mạnh ai nấy sống, không ai còn quan tâm đến ai. Nay bà nhận thấy hôn nhân vợ chồng đã rất trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa, tình cảm vợ chồng đến nay cũng không còn, nên bà yêu cầu Tòa giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Ông bà có hai con chung tên Lê Hà U, sinh ngày 02/11/1992 và Lê Hà N, sinh ngày 15/9/1997. Hiện hai con đã trưởng thành sức khỏe bình thường nên bà không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn ông Lê Văn H: đã được Toà triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Toà để khai báo, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và tham gia phiên Toà xét xử nhưng ông H không đến Toà làm việc.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm . Tại phiên tòa sơ thẩm , Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng, bị đơn vẫn còn vi phạm các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Về quan điểm giải quyết vụ án : Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56; Luật Hôn nhân gia đình và Điều 27 Nghị quyết án phí, lệ phí của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà Huyền Hoài H được ly hôn ông Lê Văn H. Về án phí: Bà H phải chịu án phí HNGĐST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Về thẩm quyền đây là vụ án tranh chấp về ly hôn. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại tổ A, khu phố B, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định. Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn thụ lý vụ án, giải quyết theo thẩm quyền quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX căn cứ vào Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Sau ly hôn vào ngày 14/9/2009 bà H và ông H đã tiếp tục tự nguyện đăng ký kết hôn lại ngày 02/6/2013 tại UBND phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Trong quá trình sống chung lại với nhau ông bà không hạnh phúc và thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nhưng không tự giải quyết được. Đến tháng 9/2020 mâu thuẫn trở nên gay gắt ông bà ly thân cho đến nay là phù hợp với việc Tòa xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương. Nay bà H yêu cầu ly hôn ông H, nhưng ông H không đến Tòa tham gia tố tụng giải quyết vụ án thể hiện ông không có thiện chí hàn gắn. HĐXX xét thấy hôn nhân của ông bà có mâu thuẫn và đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên nay bà H yêu cầu ly hôn ông H là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội được qui định tại Điều 56 luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung: Bà H và ông H có hai con chung tên Lê Hà U, sinh ngày 02/11/1992 và Lê Hà N, sinh ngày 15/9/1997. Hiện các con đã trưởng thành sức khỏe bình thường bà H không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về quan hệ tài sản: Bà H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí HNGĐST: Căn cứ theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bà Hà Huyền Hoài H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định HĐXX.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, 39, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Hà Huyền Hoài H được ly hôn ông Lê Văn H.
2. Về con chung: Bà H và ông H có hai con chung tên Lê Hà U, sinh ngày 02/11/1992 và Lê Hà N, sinh ngày 15/9/1997. Hiện các con đã trưởng thành sức khỏe bình thường bà H không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.
3. Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.
4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Hà Huyền Hoài H phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003589 ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự Tp. Quy Nhơn. Bà H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Bà H và ông H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn;
- UBND P. Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn;
(ĐKKH số 19/02.6.2013)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Ngọc Dung

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Thọ Trần Thị Bích Hợp

Lê Thị Ngọc Dung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
*Quy Nhơn, ngày 02 tháng 8 năm 2021***

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 02 tháng 8 năm 2021

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, T. Bình Định

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà *Lê Thị Ngọc Dung*
- Các Hội thẩm nhân dân :
 1. Bà *Trần Thị Bích Hợp*
 2. Ông *Nguyễn Đình Thọ*

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số thụ lý số 199/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Hà Huyền Hoài Hà, sinh năm 1968; HKTT: Đường Ngô Thị Sỹ - Khu Quy hoạch dân cư – Trại gà 1, tổ 23, khu phố 5, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Hiện cư trú tại: 09 Đội Cấn, tổ 23, khu phố 5, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Ông Lê Văn Hào, sinh năm 1964; HKTT: Đường Ngô Thị Sỹ - Khu Quy hoạch dân cư – Trại gà 1, tổ 23, khu phố 5, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Hiện cư trú tại: 09 Đội Cấn, tổ 23, khu phố 5, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định (Vắng mặt).

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU :

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, 39, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Biểu quyết, quyết định 3/3:

1. Về hôn nhân: Cho bà Hà Huyền Hoài Hà được ly hôn ông Lê Văn Hào.

Biểu quyết, quyết định 3/3:

2. Về con chung: Bà Hà và ông Hào có hai con chung tên Lê Hà Uyên, sinh ngày 02/11/1992 và Lê Hà Nguyên, sinh ngày 15/9/1997. Hiện sức khỏe các con bình thường và đã trưởng thành. Bà Hà không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Biểu quyết, quyết định 3/3:

3. Về tài sản chung: Bà Hà không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Biểu quyết, quyết định 3/3:

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Hà Hà Huyền Hoài Hà phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003589 ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự Tp. Quy Nhơn. Bà Hà đã nộp đủ án phí.

Biểu quyết, quyết định 3/3:

5. Về quyền kháng cáo: Bà Hà và ông Hào được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đình Thọ

Trần Thị Bích Hợp

Lê Thị Ngọc Dung